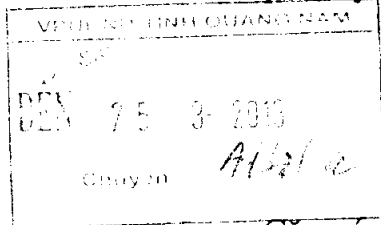


Số: 275/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp, giai đoạn 2010 - 2015**



**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về Đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Quyết định số 1961/QĐ-TTg ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp giai đoạn 2010-2015”;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp - giai đoạn 2010-2015”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Handwritten signature]*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban Tổ chức TW;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ KH-ĐT;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Học viện CBQLXD&ĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**

*[Handwritten signature]*  
*[Red circular official stamp]*

**Trịnh Đình Dũng**

*[Handwritten signature]*



*Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2013*

**QUY CHẾ**

**Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 275/QĐ-BXD ngày 19 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng bồi dưỡng

1. Quy chế này quy định về chế độ, nội dung, chương trình, tổ chức và quản lý công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp.

2. Đối tượng bồi dưỡng

- a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã thuộc tỉnh;
- c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;
- d) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã của các thành phố trực thuộc Trung ương và thành phố, thị xã thuộc tỉnh;
- đ) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn;
- e) Giám đốc, Phó giám đốc, Trưởng, Phó phòng chuyên môn thuộc các Sở xây dựng, quy hoạch - kiến trúc, giao thông thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- g) Trưởng, Phó phòng quản lý đô thị, kinh tế và hạ tầng thuộc quận, huyện, thành phố, thị xã;
- h) Công chức địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường phường, thị trấn và công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã thuộc thành phố, thị xã.

**Điều 2.** Mục tiêu bồi dưỡng

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, năng lực quản lý, điều hành cho cán bộ, công chức chuyên môn đô thị các cấp về công tác quản lý xây dựng và phát triển đô thị Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

Trang bị cho công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp những kiến thức cơ bản về quản lý đô thị, kỹ năng lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và thực thi các nhiệm vụ quản lý quy hoạch đô thị, đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng đô thị; quản lý phát triển và sử dụng đất đô thị; quản lý tài chính đô thị; quản lý môi trường, kiến trúc – cảnh quan đô thị; quản lý nhà ở và thị trường bất động sản.

### **Điều 3. Nguyên tắc bồi dưỡng**

1. Căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

2. Bảo đảm tính tự chủ, thống nhất, kết hợp với cơ chế phân cấp để phát huy tính tự chủ của cơ quan quản lý cán bộ, công chức trong việc bồi dưỡng chuyên môn.

3. Đề cao vai trò, trách nhiệm và quyền của cán bộ công chức trong việc bồi dưỡng chuyên môn.

4. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả.

### **Điều 4. Chế độ bồi dưỡng**

1. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức ngành Xây dựng.

2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp là bắt buộc đối với các đối tượng quy định tại Mục 2, Điều 1 của Quy chế này.

### **Điều 5. Kinh phí bồi dưỡng bao gồm:**

1. Kinh phí bồi dưỡng được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cử cán bộ, công chức.

3. Kinh phí của cá nhân, cán bộ, công chức và tài trợ của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG**

#### **Điều 6. Nội dung bồi dưỡng**

1. Nội dung bồi dưỡng ở trong nước bao gồm những vấn đề sau:

a) Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị và nông thôn;

b) Quản lý phát triển hạ tầng kỹ thuật, môi trường đô thị và vấn đề các ảnh hưởng do biến đổi khí hậu toàn cầu;

c) Quản lý đô thị;

- d) Bảo tồn di sản đô thị;
- đ) Quản lý đất đai, nhà ở và thị trường bất động sản;
- e) Tài chính xây dựng đô thị (Kinh tế đô thị).

## 2. Nội dung bồi dưỡng ở ngoài nước

- a) Kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng quản lý xây dựng và phát triển đô thị;
- b) Kiến thức, kinh nghiệm hội nhập quốc tế trong quản lý xây dựng đô thị.

## **Điều 7.** Chương trình, tài liệu, thời gian bồi dưỡng

1. Chương trình bồi dưỡng phải đảm bảo nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này.

### 2. Chương trình, tài liệu

a) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp được xây dựng cho từng đối tượng cụ thể. Nội dung bồi dưỡng phải đảm bảo cơ bản, nâng cao, hệ thống, toàn diện, tiên tiến, thiết thực và có cấu trúc hợp lý phù hợp với từng đối tượng, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý xây dựng và phát triển đô thị;

b) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng công chức lãnh đạo Ủy ban nhân dân đô thị các cấp tập trung vào việc trang bị kiến thức cơ bản; nâng cao năng lực quản lý và phương pháp xử lý, giải quyết các tình huống trong quản lý xây dựng và phát triển đô thị, phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh;

c) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng công chức chuyên môn đô thị các cấp tập trung vào việc nâng cao kiến thức; chú trọng kỹ năng và phương pháp xử lý tình huống để giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn và tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân các cấp về xây dựng và phát triển đô thị.

3. Thời gian bồi dưỡng của mỗi chương trình tối đa không quá 10 ngày; không kể thời gian khảo sát thực tế.

## **Điều 8.** Yêu cầu đối với việc biên soạn chương trình

### 1. Chương trình, tài liệu được biên soạn căn cứ vào

a) Tiêu chuẩn ngạch công chức, chức vụ lãnh đạo, quản lý và yêu cầu nhiệm vụ;

b) Nội dung bồi dưỡng quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Nội dung chương trình, tài liệu phải đảm bảo kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành.

3. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng phải được bổ sung, cập nhật, kế thừa, phù hợp với tình hình thực tế.

## **Điều 9.** Quản lý chương trình, tài liệu bồi dưỡng

1. Bộ Xây dựng thống nhất quản lý nội dung, chương trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo,

chuyên môn đô thị các cấp; tổ chức biên soạn, thẩm định, ban hành và kiểm tra việc thực hiện chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

2. Nhiệm vụ quản lý chương trình, biên soạn tài liệu gồm
  - a. Tổ chức xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu.
  - b. Tổ chức thẩm định, phê duyệt, ban hành theo quy định.
  - c. Hướng dẫn và kiểm tra thực hiện.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG VÀ CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG**

### **Điều 10. Tổ chức bồi dưỡng**

1. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức bồi dưỡng theo kế hoạch đã được phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh thêm các khóa học ngoài kế hoạch thì phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung hoặc điều chỉnh.

2. Bộ Xây dựng giao cho Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật tổ chức bồi dưỡng cho các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1 của Quy chế này.

### **Điều 11. Hình thức bồi dưỡng**

1. Bồi dưỡng tập trung nhưng có thể tổ chức học tập thành nhiều đợt.
2. Bồi dưỡng trong nước kết hợp với khảo sát học tập ở nước ngoài.

### **Điều 12. Đánh giá kết quả bồi dưỡng**

1. Đánh giá chất lượng bồi dưỡng nhằm cung cấp thông tin về mức độ nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức sau khi bồi dưỡng.

2. Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan, trung thực.

#### 3. Nội dung đánh giá

a) Mức độ phù hợp giữa nội dung chương trình với yêu cầu tiêu chuẩn, chức vụ lãnh đạo, quản lý và yêu cầu vị trí việc làm.

b) Năng lực của giảng viên và sự phù hợp của phương pháp bồi dưỡng với nội dung chương trình và người học.

c) Năng lực tổ chức bồi dưỡng của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

d) Mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng của cán bộ, công chức và khả năng áp dụng vào việc thực hiện nhiệm vụ.

### **Điều 13. Chứng chỉ bồi dưỡng**

1. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ bồi dưỡng các chương trình được giao tổ chức thực hiện; Việc tổ chức in, cấp chứng chỉ cho cán bộ, công chức sau khi hoàn thành các khoá bồi dưỡng thực hiện đúng theo quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Chứng chỉ bồi dưỡng được cấp cho các học viên có đủ các điều kiện sau:

a) Tham gia khóa học đầy đủ các nội dung của chương trình bồi dưỡng theo quy định;

b) Có đủ bài kiểm tra theo quy định và phải đạt từ 5 (năm) điểm trở lên theo thang điểm 10 (mười).

c. Chấp hành tốt nội quy học tập.

3. Chứng chỉ bồi dưỡng được cấp 1 (một) lần sau khi khóa học kết thúc. Trường hợp chứng chỉ bị mất, hư hỏng, người bị mất chứng chỉ có đơn đề nghị thì được cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (đã cấp chứng chỉ) cấp giấy chứng nhận.

4. Chứng chỉ bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp thực hiện theo mẫu quy định tại Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

## **Chương IV**

### **GIẢNG VIÊN**

#### **Điều 14.** Giảng viên bồi dưỡng

Giảng viên tham gia giảng dạy các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn các cấp gồm:

1. Giảng viên của Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị;

2. Giảng viên kiêm nhiệm và người được mời thỉnh giảng.

#### **Điều 15.** Tiêu chuẩn và điều kiện tham gia giảng dạy

1. Giảng viên tham gia giảng dạy các khóa bồi dưỡng phải đảm bảo tiêu chuẩn, yêu cầu và có các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; được đào tạo cơ bản; có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về xây dựng, quản lý đô thị; có kinh nghiệm thực tiễn công tác nghiên cứu, giảng dạy, quản lý thuộc lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng từ 03 năm trở lên; có phương pháp sư phạm đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

3. Được cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc thủ trưởng đơn vị quản lý công chức, viên chức quyết định công nhận hoặc giao nhiệm vụ cho giảng viên.

#### **Điều 16.** Trách nhiệm tham gia giảng dạy

1. Tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng phù hợp với lĩnh vực, công việc chuyên môn đảm nhiệm.

2. Giảng dạy đủ thời gian, nội dung, đảm bảo chất lượng theo chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo kế hoạch giảng dạy của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

3. Nghiên cứu xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu, giáo trình bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp khi được thủ trưởng đơn vị phân công hoặc cơ sở đào tạo, bồi dưỡng yêu cầu.

**Điều 17.** Quyền của giảng viên tham gia giảng dạy.

1. Được cơ sở đào tạo, bồi dưỡng mời tham gia giảng dạy tạo điều kiện về phương tiện và trang thiết bị giảng dạy.

2. Giảng viên được hưởng các chế độ bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và các chế độ khác theo quy định.

## **Chương V**

### **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

**Điều 18.** Trách nhiệm của cán bộ, công chức

1. Trong thời gian đến hết năm 2015, tham gia khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị phù hợp với chức vụ và chuyên môn là yêu cầu bắt buộc đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp.

2. Cán bộ, công chức thuộc đối tượng bồi dưỡng thực hiện nghiêm chỉnh quy chế bồi dưỡng và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tham gia khóa học.

3. Kết thúc khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức phải báo cáo bằng văn bản kết quả học tập, bồi dưỡng, kèm theo bản sao chứng nhận (nếu có) cho đơn vị trực tiếp quản lý.

4. Cán bộ, công chức được cử đi bồi dưỡng nhưng không được cấp chứng nhận theo quy định sau khi kết thúc khóa học thì được xác định là không hoàn thành khóa học và không hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn.

5. Cán bộ, công chức có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến vào chương trình bồi dưỡng, phương pháp giảng dạy của giảng viên và các vấn đề khác liên quan đến khóa bồi dưỡng.

**Điều 19.** Quyền lợi của cán bộ, công chức.

1. Được cơ quan quản lý, sử dụng bố trí thời gian và kinh phí theo chế độ quy định.

2. Được tính thời gian bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục.



3. Được hưởng nguyên lương, phụ cấp trong thời gian bồi dưỡng.
4. Được biểu dương, khen thưởng về kết quả xuất sắc trong việc bồi dưỡng.

## **Chương VI**

### **QUẢN LÝ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

#### **Điều 20.** Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng, triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp về quản lý xây dựng và phát triển đô thị của địa phương theo thẩm quyền.

#### **Điều 21.** Trách nhiệm của Bộ Xây dựng

1. Thống nhất quản lý nội dung, chương trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp; tổ chức biên soạn, thẩm định, ban hành và kiểm tra việc thực hiện chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

2. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp hàng năm gửi về Bộ Nội vụ để tổng hợp và thống nhất quản lý.

3. Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với các đối tượng quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 1961/QĐ-TTg ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc trung ương.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ; tổ chức sơ kết vào năm 2013 và tổng kết vào năm 2015.

## **Chương VII**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 22.** Các quy định về quản lý chương trình, tài liệu, tổ chức, quản lý bồi dưỡng trong Quy chế này không áp dụng đối với các Dự án, Đề án sử dụng nguồn kinh phí riêng.

**Điều 23.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Xây dựng để xem xét giải quyết. / *pdg*

**BỘ TRƯỞNG**



**Trịnh Đình Dũng**